

Số: /BC-CCKL

Bình Định, ngày tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO

Công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2022

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bình Định

Thực hiện Văn bản số 504/SNN-TCCB ngày 09/3/2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, về hướng dẫn thực hiện báo cáo cải cách hành chính định kỳ, Chi cục Kiểm lâm báo cáo công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2022, cụ thể như sau:

1. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

a) Chi cục Kiểm lâm đã triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo về cải cách hành chính của Chính phủ, UBND tỉnh và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn¹.

¹ Các văn bản đã được triển khai:

- Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ, về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

- Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ, về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

- Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 20/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XX) về chuyển đổi số tỉnh Bình Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Chương trình hành động số 09-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy Bình Định thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh, về Cải cách hành chính, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2020 - 2025”;

- Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

- Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

- Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

- Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích;

- Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ, hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

- Quyết định số 3809/QĐ-UBND ngày 14/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 09-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về cải cách hành chính, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2020 -2025;

-
- Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 16/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về truyền thông cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Định;
 - Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 20/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về về cải cách hành chính tỉnh Bình Định năm 2022;
 - Quyết định số 299/QĐ-UBND ngày 25/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bình Định;
 - Quyết định số 5399/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Định;
 - Quyết định số 5299/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án “Phát huy vai trò của đoàn viên, thanh niên trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 giai đoạn 2022-2027”;
 - Quyết định số 4521/QĐ-UBND ngày 12/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính” trên địa bàn tỉnh;
 - Quyết định số 3972/QĐ-UBND ngày 28/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn tỉnh;
 - Quyết định số 3959/QĐ-UBND ngày 27/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh công bố Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia;
 - Quyết định số 2961/QĐ-UBND ngày 14/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh công bố Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 thực hiện tiếp nhận hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công tỉnh Bình Định;
 - Quyết định số 2878/QĐ-UBND ngày 08/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Bộ chỉ số đánh giá kết quả cải cách hành chính của các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; các cơ quan thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố;
 - Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;
 - Quyết định số 27/2020/QĐ-UBND ngày 25/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Bình Định;
 - Quyết định số 72/2020/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Định;
 - Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 04/5/2019 của UBND tỉnh Bình Định, ban hành Quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Định; và Quyết định số 21/2021/QĐ-UBND ngày 10/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sửa đổi, bãi bỏ một số nội dung tại Điều 11 của Quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Định ban hành kèm theo Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh;
 - Quyết định số 662/QĐ-SNN ngày 30/8/2021 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Quy định trách nhiệm người đứng đầu phòng chuyên môn, chi cục quản lý chuyên ngành, đơn vị sự nghiệp công lập trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính thuộc phạm vi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
 - Quyết định số 842/QĐ-SNN ngày 11/11/2021 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Bộ chỉ số đánh giá kết quả cải cách hành chính của các chi cục quản lý chuyên ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
 - Các quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc công bố thủ tục hành chính, quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bình Định;
 - Kế hoạch số 35/KH-SNN ngày 23/12/2021 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, về thực hiện Quyết định số 3809/QĐ-UBND ngày 14/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 09-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về cải cách hành chính, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2020 -2025;

b) Về kế hoạch cải cách hành chính

Chi cục Kiểm lâm đã ban hành các văn bản về thực hiện công tác cải cách hành chính:

- Kế hoạch số 20/KH-CCKL ngày 06/01/2022 về cải cách hành chính năm 2022.

- Kế hoạch số 57/KH-CCKL ngày 13/01/2022 về cải cách hành chính tại Chi cục Kiểm lâm giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030.

- Văn bản số 266/CCKL-TCHC ngày 26/02/2022, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, các phòng chuyên môn tổ chức thông tin tuyên truyền quan điểm chỉ đạo của Đảng; chính sách, quy định của Nhà nước về cải cách hành chính.

- Văn bản số 545/CCKL-TCHC ngày 06/5/2022, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tổ chức thông tin tuyên truyền quan điểm chỉ đạo của Đảng, chính sách quy định của Nhà nước về cải cách hành chính.

- Văn bản số 629/CCKL-TCHC ngày 25/5/2022, chỉ đạo các phòng chuyên môn thuộc Chi cục Kiểm lâm thực hiện triển khai số hóa hồ sơ thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

Chi cục Kiểm lâm thường xuyên rà soát các nội dung, nhiệm vụ trong kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 để đơn đốc hoàn thành 100% theo kế hoạch; các phòng chuyên môn, các đơn vị trực thuộc tự kiểm tra, tự chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng về việc trễ hạn, chậm tiến độ, không hoàn thành các nhiệm vụ trong công tác cải cách hành chính thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

c) Về công tác tuyên truyền cải cách hành chính

- Chi cục Kiểm lâm đăng tải các văn bản quy phạm pháp luật về cải cách hành chính của Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân tỉnh lên Trang thông tin điện tử của Chi cục Kiểm lâm để cá nhân, tổ chức biết, nghiên cứu, thực hiện.

- Cập nhật Bộ pháp điển trên Trang thông tin điện tử Chi cục Kiểm lâm và giới thiệu đến toàn thể công chức, lao động hợp đồng thuộc cơ quan và các đơn vị trực thuộc biết và sử dụng, khai thác Bộ pháp điển.

- Các phòng chuyên môn và đơn vị trực thuộc Chi cục Kiểm lâm đã tiến hành lồng ghép tuyên truyền công tác cải cách hành chính vào các kỳ họp giao ban tháng, quý, sinh hoạt đoàn thể.

d) Việc chấp hành công tác thông tin, báo cáo

- Chi cục Kiểm lâm triển khai thực hiện Văn bản số 504/SNN-TCCB ngày 09/3/2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, về hướng dẫn thực hiện báo cáo cải cách hành chính định kỳ.

- Thực hiện thi đua, khen thưởng gắn với thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

2. Cải cách thể chế

a) Tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật: Không có.

b) Công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật: Tham gia góp ý dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ; dự thảo sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp; dự thảo Thông tư quy định thời hạn bảo quản hồ sơ, tài liệu hình thành phổ biến trong hoạt động của cơ quan, tổ chức nhà nước của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

c) Công tác tổ chức và thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật

- Trong 6 tháng đầu năm 2022, Chi cục Kiểm lâm tổ chức thực hiện đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành về lâm nghiệp.

- Ngoài ra, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Chi cục Kiểm lâm đều được thực hiện đầy đủ.

d) Việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật

- Chi cục Kiểm lâm đã ban hành Kế hoạch số 214/KH-CCKL ngày 25/01/2022, tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong lĩnh vực lâm nghiệp năm 2022, để các đơn vị triển khai thực hiện;

- Văn bản số 473/CCKL-TTPC ngày 15/4/2022 về việc triển khai và thực hiện một số văn bản quy phạm pháp luật, văn bản khác có liên quan đến lĩnh vực Lâm nghiệp;

- Trong 06 tháng đầu năm 2022, các hạt kiểm lâm phối hợp với các ban, mặt trận và hội đoàn thể ở địa phương tổ chức 104 đợt tuyên truyền pháp luật về bảo vệ rừng, PCCCR có 7.174 lượt người tham dự, 661 hộ gia đình ký cam kết bảo vệ rừng; truyền truyền qua Đài Truyền thanh cấp xã 760 lượt.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Việc rà soát thủ tục hành chính

Hiện nay, cơ quan Chi cục Kiểm lâm có 15 thủ tục hành chính²

² Các thủ tục hành chính gồm:

(1) Nộp tiền trồng rừng thay thế về Quỹ bảo vệ và Phát triển rừng của tỉnh (Quyết định số 4969/QĐ-UBND ngày 30/12/2019); (2) Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (Quyết định số 3228/QĐ-UBND ngày 07/8/2020); (3) Thẩm định, phê duyệt phương án trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển sang sử dụng cho mục đích khác (Quyết định số 4969/QĐ-UBND ngày 30/12/2019); (4) Phê duyệt, điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định đầu tư) (Quyết định số 4969/QĐ-UBND ngày 30/12/2019); (5) Miễn, giảm tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng (đối với bên sử dụng dịch vụ môi trường rừng trong phạm vi địa giới hành chính của một tỉnh) (Quyết định số 1313/QĐ-UBND ngày 17/4/2019); (6) Phê duyệt Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng đối với khu rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý (Quyết định số 1313/QĐ-UBND ngày 17/4/2019); (7) Phê duyệt Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phòng hộ đối với khu rừng phòng hộ thuộc địa phương quản lý (Quyết định số 1313/QĐ-UBND ngày 17/4/2019); (8) Chuyển loại rừng đối với khu rừng do UBND tỉnh quyết định thành lập (Quyết định số 1313/QĐ-UBND ngày 17/4/2019); (9) Phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là tổ chức (Quyết định số 1313/QĐ-UBND ngày 17/4/2019); (10) Công nhận, công nhận lại nguồn giống cây lâm nghiệp (Quyết định số 620/QĐ-UBND ngày 28/02/2022); (11) Phê duyệt phương án khai thác động vật rừng thông thường từ tự nhiên (Quyết định số 1313/QĐ-UBND ngày 17/4/2019); (12) Đăng ký mã số cơ sở nuôi, trồng các loài động vật rừng, thực vật rừng

Các thủ tục hành chính đều đã được UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính (09 thủ tục liên thông và 06 thủ tục không liên thông, trong đó có 02 thủ tục cấp huyện) và đã được Chi cục Kiểm lâm tỉnh Bình Định triển khai thực hiện tốt.

b) Việc thực hiện các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính:

Chi cục Kiểm lâm đã xây dựng phương án đơn giản hóa 02 thủ tục hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp và đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1623/QĐ-UBND ngày 24/5/2022, phê duyệt phương án đơn giản hóa và Quyết định số 1889/QĐ-UBND ngày 13/6/2022, phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính liên thông đối với:

- Thủ tục: Phê duyệt, điều chỉnh, thiết kế dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch cấp tỉnh quyết định đầu tư); mã TTHC: 1.007918.000.00.00.H08, đã đơn giản hóa thủ tục từ 19 ngày làm việc xuống còn 12,5 ngày làm việc (giảm 6,5 ngày làm việc) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

- Thủ tục: Nộp tiền trồng rừng thay thế về Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng của tỉnh (Trường hợp UBND cấp tỉnh bố trí đất để trồng rừng thay thế); mã TTHC 1.007916.000.00.00.H08, đã đơn giản hóa thủ tục từ 47 ngày làm việc xuống còn 40,5 ngày làm việc (giảm 6,5 ngày làm việc) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

c) Trong kỳ báo cáo, Chi cục Kiểm lâm chưa tiếp nhận phản ánh, kiến nghị nào của người dân và doanh nghiệp liên quan đến việc giải quyết thủ tục hành chính.

đ) Kết quả giải quyết TTHC:

- Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo (từ ngày 15/12/2021 đến ngày 14/6/2022) 148, trong đó: Số mới tiếp nhận trong kỳ: 106 (trực tuyến: 106; số hồ sơ từ kỳ trước chuyển qua: 42 hồ sơ).

- Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 114; trong đó, giải quyết trước hạn: 109; đúng hạn: 01, quá hạn: 04 (01 hồ sơ Chi cục Kiểm lâm đã có văn bản giải trình việc trễ hạn là do sai sót trên hệ thống điện tử, 02 hồ sơ: Chi cục Kiểm lâm đã tổ chức kiểm điểm phê bình, thực tế 03 hồ sơ trên Chi cục Kiểm lâm đã tham mưu giải quyết trước hạn).

- Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 34; trong đó, trong hạn: 34, quá hạn: 0.

e) Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

Tình hình, kết quả triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP:

nguy cấp, quý, hiếm Nhóm II và động vật, thực vật hoang dã nguy cấp thuộc Phụ lục II, III CITES (Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 04/01/2022); (13) Phân loại doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ (Quyết định số 1386/QĐ-UBND ngày 28/4/2022);(14) Xác nhận bảng kê lâm sản (cấp huyện) (Quyết định số 1313/QĐ-UBND ngày 17/4/2019); (15) Xác nhận nguồn gốc gỗ trước khi xuất khẩu (cấp huyện) (Quyết định số 4561/QĐ-UBND ngày 04/11/2020).

- Hiện có 15 TTHC có hiệu lực: 13 TTHC cấp tỉnh và 02 TTHC cấp huyện.

- Việc giải quyết thủ tục hành chính kịp thời, nhanh chóng, thuận tiện, đúng pháp luật, công khai, minh bạch.

- Không làm phát sinh chi phí thực hiện thủ tục hành chính.

g) Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị liên quan trong giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính

Trong giải quyết các thủ tục hành chính có quy định thành phần tham gia của các cơ quan, đơn vị, chính quyền địa phương trong kiểm tra thực tế, hiện trạng, Chi cục Kiểm lâm đều chủ động ban hành giấy mời để phối hợp thực hiện đảm bảo đúng quy định. Trong 6 tháng đầu năm 2022, chưa xảy ra trường hợp nào phối hợp không tốt giữa các cơ quan, đơn vị liên quan trong giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Rà soát về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức

- Vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm được quy định tại Quyết định số 1809/QĐ-UBND ngày 27/5/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh, ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT. Qua rà soát, nhận thấy vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm hiện còn phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về tổ chức bộ máy

+ Chi cục Kiểm lâm đã hoàn thành việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy theo Quyết định số 3566/QĐ-UBND ngày 27/8/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và chi cục chuyên ngành trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Quyết định số 682/QĐ-SNN ngày 10/9/2021 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, về việc phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và tương đương thuộc Chi cục Kiểm lâm. Tổ chức bộ máy của Chi cục Kiểm lâm được tổ chức lại thành 04 phòng chuyên môn, nghiệp vụ và 11 đơn vị trực thuộc.

- Đã triển khai thực hiện quy định về số lượng lãnh đạo Chi cục và lãnh đạo tại các phòng chuyên môn, các đơn vị trực thuộc Chi cục³.

- Chi cục đã thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, giảm tối đa đầu mối bên trong bảo đảm quy mô hợp lý; thực hiện nghiêm túc việc quản lý và sử dụng biên chế công chức. Tách rõ biên chế công chức với hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 20/11/2000 của Chính phủ. Chấp hành

³ Vị trí Chi cục trưởng: Khuyết 01 người; Vị trí Phó Chi cục trưởng: quy định 02 người, hiện có 02 người (trong đó có 01 Phó Chi cục trưởng phụ trách); Vị trí Trưởng phòng: quy định 04 người, hiện có 02 người, khuyết 02 người; Vị trí Phó Trưởng phòng: quy định 04 người, hiện có 04 người (đảm bảo theo quy định); Vị trí Đội trưởng: 01 người (đảm bảo theo quy định); Vị trí Phó Đội trưởng: 01 người (đảm bảo theo quy định); Vị trí Hạt trưởng: 10 người, hiện có 09 người, khuyết 01 người; Vị trí Phó Hạt trưởng: quy định 19 người, hiện có 12 người, khuyết 07 người.

nghiêm quy định của Nhà nước về tuyển dụng công chức theo quy định gắn với kế hoạch tinh giản biên chế được duyệt. Rà soát, sắp xếp, bố trí đội ngũ công chức thuộc thẩm quyền quản lý đảm bảo phù hợp với vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh. Thực hiện nghiêm túc quy định tiêu chuẩn, điều kiện, trình tự, thủ tục bổ nhiệm công chức giữ chức vụ lãnh đạo.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Về cơ cấu ngạch công chức của Chi cục Kiểm lâm gồm:

Biên chế được giao năm 2022, theo Quyết định số 361/QĐ-SNN ngày 31/5/2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, về điều chỉnh biên chế công chức giữa các phòng chuyên môn và Chi cục thuộc Sở, gồm 172 biên chế và 12 lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP.

Biên chế có mặt đến thời điểm báo cáo 160 biên chế và 12 lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, được chia theo ngạch, như sau:

- Kiểm lâm viên chính: 10 người;
- Kiểm lâm viên: 127 người;
- Kiểm lâm viên trung cấp: 15 người;
- Kế toán viên: 06 người;
- Kế toán viên cao đẳng: 01 người;
- Lưu trữ viên trung cấp: 01 người;
- Kiểm lâm viên sơ cấp: 01 người.

Ngoài ra, Chi cục Kiểm lâm còn được giao kinh phí để hợp đồng lao động hỗ trợ công tác cho kiểm lâm địa bàn thực hiện nhiệm vụ bảo vệ rừng, PCCCR ở cơ sở (hiện có mặt 31 người).

b) Kết quả tuyển dụng công chức: Không có.

c) Kết quả thực hiện bổ nhiệm, đề bạt: Không có.

d) Kết quả thực hiện thi nâng ngạch công chức: 13 công chức được nâng ngạch, trong đó:

- 12 công chức nâng từ ngạch kiểm lâm viên trung cấp lên kiểm lâm viên;
- 01 công chức nâng từ ngạch kế toán viên cao đẳng lên kế toán viên.

đ) Tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức: Tốt.

e) Kết quả thực hiện đào tạo, bồi dưỡng: Cử 01 công chức tham gia lớp Trung cấp lý luận chính trị-hành chính; 01 công chức tham gia lớp bồi dưỡng quốc phòng, an ninh đối tượng 2; 02 công chức tham gia bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh đối tượng 3; 02 công chức tham gia lớp bồi dưỡng “Duy trì HTQLCL phù hợp TCVN ISO 9001:2015 cho các cơ quan hành chính nhà nước”; 02 công chức tham gia lớp bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch kiểm lâm viên trung cấp.

6. Cải cách tài chính công

a) Chi cục Kiểm lâm ban hành Quyết định số 02/QĐ-CCKL ngày 13/01/2022, về việc ban hành quy chế quản lý chi tiêu nội bộ áp dụng tại cơ quan Chi cục Kiểm lâm năm 2022.

b) Tiếp tục thực hiện tốt Quyết định số 30/QĐ-CCKL ngày 14/02/2020, về việc ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan Chi cục Kiểm lâm.

c) Thực hiện có hiệu quả Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ, về quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan Chi cục Kiểm lâm.

d) Chi cục đăng tải các quyết định công bố công khai về: giao dự toán; thực hiện dự toán thu-chi ngân sách; số liệu quyết toán quý, năm trên Trang thông tin điện tử của Chi cục Kiểm lâm để toàn thể công chức, người lao động trong Chi cục được biết⁴.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử

a) Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước tại cơ quan, đơn vị

- Các phòng chuyên môn và các đơn vị trực thuộc đều sử dụng hệ thống văn phòng điện tử (iDesk) để xử lý công việc.

- Ban hành văn bản điện tử, thực hiện chữ ký số, quản lý văn bản dưới dạng điện tử thông qua Văn phòng điện tử.

- Thực hiện gửi văn bản cho Sở Nông nghiệp và PTNT, các đơn vị trực thuộc hoàn toàn dưới dạng điện tử.

- Thực hiện Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư, công tác xử lý hồ sơ, lập hồ sơ công việc qua môi trường mạng đã được triển khai thực hiện.

- Duy trì hoạt động của trang thông tin điện tử.

Chi cục Kiểm lâm đăng tải các văn bản quy phạm pháp luật về cải cách hành chính của Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân tỉnh lên Trang thông tin điện tử của Chi cục Kiểm lâm để cá nhân, tổ chức biết, nghiên cứu, thực hiện. Thực hiện thông tin, tuyên truyền cho người dân và doanh nghiệp về danh mục TTHC có thể thực hiện phương thức giao dịch trực tuyến; hướng dẫn quy trình thực hiện giao dịch TTHC trực tuyến.

- Tình hình triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến: hiện có 13/13 thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 (theo Quyết định số 2961/QĐ-UBND ngày 14/7/2021 của UBND tỉnh, công bố Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 thực hiện tiếp nhận hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công tỉnh Bình Định và Quyết định số 3959/QĐ-UBND ngày 27/9/2021 công bố

⁴ Quyết định số 160/QĐ-CCKL ngày 15/12/2021, công bố công khai dự toán ngân sách năm 2022 của Chi cục Kiểm lâm; Quyết định số 56/QĐ-CCKL ngày 15/3/2022, Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2022 của Chi cục Kiểm lâm; Quyết định số 56/QĐ-CCKL ngày 15/3/2022, công bố công khai điều chỉnh dự toán ngân sách năm 2022 của Chi cục Kiểm lâm; Quyết định số 116/QĐ-CCKL ngày 27/4/2022, công bố công khai số liệu thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý I năm 2022 của Chi cục Kiểm lâm

Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 của các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn được tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (tại địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn>).

b) Về áp dụng ISO trong hoạt động của của cơ quan hành chính

- Chi cục Kiểm lâm tiếp tục duy trì, áp dụng và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại cơ quan Chi cục Kiểm lâm.

- Hiện có 12 thủ tục hành chính được áp dụng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 tại cơ quan Chi cục Kiểm lâm.

- Chi cục Kiểm lâm đã ban hành Kế hoạch số 61/KH-CCKL ngày 13/01/2022, duy trì, áp dụng và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015; Xây dựng Mục tiêu chất lượng năm 2022 và ban hành các quyết định liên quan đến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015, tại cơ quan Chi cục Kiểm lâm, gồm: kiện toàn Ban Chỉ đạo duy trì, áp dụng và cải tiến, thành lập Tổ xây dựng quy trình liên quan đến thực hiện thủ tục hành chính, thành lập Tổ rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy trình liên quan đến thực hiện thủ tục hành chính.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Trong 6 tháng đầu năm 2022, Chi cục Kiểm lâm triển khai các văn bản về công tác cải cách hành chính; kịp thời tuyên truyền đến toàn thể công chức, người lao động các văn bản về cải cách thủ tục hành chính; thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính; giải quyết kịp thời các thủ tục hành chính cho tổ chức và cá nhân; tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động chuyên môn; duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động Trang thông tin điện tử của Chi cục.

2. Những tồn tại, hạn chế: Việc số hóa hồ sơ thủ tục hành chính chưa đảm bảo 100%, vì các nguyên nhân:

a) Đối với các thủ tục mà chủ thể là hộ gia đình: Không có chữ ký số để thực hiện ký số và máy Scan để thực hiện scan hồ sơ. Do đó, các hộ gia đình sử dụng file ảnh chụp của thành phần hồ sơ để nộp hồ sơ trực tuyến (Thủ tục “Công nhận, công nhận lại nguồn giống cây trồng lâm nghiệp” và “Đăng ký mã số cơ sở nuôi, trồng các loài động vật rừng, thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm II và động vật, thực vật hoang dã nguy cấp thuộc Phụ lục II và III CITES”);

b) Đối với các thủ tục chủ thể là doanh nghiệp: Chỉ thực hiện số hóa hồ sơ bằng biện pháp là ký số hoặc Scan file Tờ trình/Đơn đề nghị của thủ tục; còn các thành phần khác của hồ sơ thì sử dụng các tài liệu được kế thừa từ thủ tục khác được đóng thành các tập dày (trung bình gần 100 trang) nên không thể tháo rời ra để thực hiện Scan từng trang (thủ tục “Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác”); thành phần khác của hồ sơ, là: báo cáo về diện tích, hiện trạng rừng (*bản đồ hiện trạng rừng, tỷ lệ bản đồ 1/2.000*) được in trên khổ giấy A0, do đó, doanh nghiệp không thể thực hiện Scan khổ giấy A0

(thủ tục “Nộp tiền trồng rừng thay thế về Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng cấp tỉnh”).

III. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH THỜI GIAN ĐẾN

1. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ, về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ, về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 20/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XX) về chuyển đổi số tỉnh Bình Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Chương trình hành động số 09-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy Bình Định thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh, về Cải cách hành chính, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2020 - 2025”; Quyết định số 3809/QĐ-UBND ngày 14/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 09-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về cải cách hành chính, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2020 -2025.

2. Tiếp tục quán triệt, chỉ đạo cho các phòng chuyên môn thực hiện nghiêm túc Nghị định số 63/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ, hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính.

3. Thực hiện tốt Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 04/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về Ban hành Quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Định; và Quyết định số 21/2021/QĐ-UBND ngày 10/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sửa đổi, bãi bỏ một số nội dung tại Điều 11 của Quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Định ban hành kèm theo Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Thường xuyên rà soát các quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp; kịp thời trình cấp có thẩm quyền quyết định công bố (nếu có thay đổi).

5. Triển khai thực hiện tốt Quyết định số 299/QĐ-UBND ngày 25/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

6. Tiếp tục thực hiện công tác đào tạo bồi dưỡng đội ngũ công chức, người lao động nhằm xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, người lao động trong lực lượng kiểm lâm ngày càng chuyên nghiệp, vững vàng về chính trị, có tư duy đổi mới và năng lực hoạt động thực tiễn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

7. Đôn đốc, kiểm tra việc giải quyết các thủ tục hành chính tại đơn vị.

8. Tiếp tục đầu tư trang thiết bị, hiện đại hóa đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao hiệu quả làm việc, phục vụ tốt trong công tác quản lý và điều hành.

9. Thực hiện tốt Phương án cử nhân sự thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

10. Tăng cường kiểm tra, chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương đối với công chức, lao động hợp đồng trong lực lượng kiểm lâm tỉnh.

Trên đây là kết quả thực hiện cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2022 và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022. Chi cục Kiểm lâm kính báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn biết, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo CCKL;
- Lưu: VT, TCHC.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Lê Đức Sáu